

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/HS-ST
Ngày: 10-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cao
2. Ông Vũ Hồng Điều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Trên – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2020/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lâm Văn B, tên gọi khác: Phong, sinh năm 1987 tại An Giang. ĐKTT: Ấp M, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Bửu N, sinh năm 1963 và bà Mã Thị M, sinh năm 1960; bản thân có vợ tên Trần Thị Thu T, có 01 người con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2020 cho đến nay, có mặt.

2. Cao Quốc T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1999 tại Long An. ĐKTT: Khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn L (chết) và bà Đặng Thị Như M, sinh năm 1964; bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2020 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Phạm Thanh S, sinh năm 1974

ĐKTT: Số 12 đường N, khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

- Người làm chứng: Phạm Minh P, sinh năm 1974

ĐKTT: Số 76 đường N, khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 29/02/2020 sau khi chơi game bắn cá thua hết tiền tại tiệm game không tên địa chỉ: khu phố 1, thị trấn B, huyện B. Lâm Văn B, Cao Quốc T và Nguyễn Văn T cùng bàn bạc với nhau đi tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Cả ba, đi bộ quanh chợ Bến Lức, sau đó đi trên đường N, khu phố A, thị trấn B, huyện B theo hướng ra đường QL1A. Đến khoảng 02 giờ ngày 01/3/2020 khi đến trước nhà anh Phạm Thanh S tại số 12, đường N, khu phố A, thị trấn B, huyện B, T phát hiện trong sân nhà anh S có nhiều chậu cây kiểng, có hàng rào sắt, cổng rào khoá, không người trông coi nên kêu B và T leo vào trộm cắp cây kiểng. Lúc này, B sợ phát hiện nên không thực hiện mà bỏ đi. Th đứng ngoài cảnh giới, T trèo qua hàng rào vào sân nhà lấy trộm 02 cây cần thăng, 02 cây mai cH thuỷ, 01 cây sam núi, 02 cây kim quýt và 02 cây xương rồng chuyển ra bên ngoài cho Th. Sau đó, Th gọi Taxi chở số cây vừa lấy trộm trên đến nhà Nguyễn Trung H tại số 12, đường S, khu phố A, thị trấn B, huyện B để cất giấu thì có gặp B tại đây, nhưng không có gặp H, H cũng không biết số cây kiểng trên do Th và T phạm tội mà có. Sau đó Th nói với B: “Còn mấy chậu cây đẹp lắm” nên kêu B tiếp tục quay lại nhà anh S để trộm tiếp, B đồng ý. Đến 03 giờ cùng ngày Th, T và B đến nhà anh S. B đứng bên ngoài cảnh giới, Th và T trèo vô sân nhà lấy trộm 01 tượng bằng sứ hình con voi màu vàng, 01 tượng bằng sứ hình con voi màu xanh, 01 chậu cây cần thăng hình trụ màu vàng, 01 chậu cây kim quýt hình tròn và chuyển số T sản trên ra ngoài cho B. Th và T leo ra ngoài thì bị anh Phạm Minh P phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 04/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 01 tượng bằng sứ hình voi màu vàng trị giá 5.750.000đ; 01 tượng bằng sứ hình voi màu xanh trị giá 5.750.000đ; 01 chậu cây cần thăng hình trụ vuông màu vàng trị giá 675.000đ; 01 chậu cây kim quýt hình tròn trị giá 275.000đ; 02 cây cần thăng trị giá 940.000đ; 02 cây mai cH thuỷ trị giá 415.000đ; 01 cây sam núi trị giá 485.000đ; 02 cây kim quýt trị giá 390.000đ; 02 cây xương rồng trị giá 100.000đ. Tổng trị giá tài sản là 14.780.000đ.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKSBL ngày 26-6-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố các bị cáo Lâm Văn B, Cao Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Lâm Văn B, Cao Quốc T, hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố các bị cáo Lâm Văn B, Cao Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Lời khai của anh Phạm Thanh S tại cơ quan điều tra: Vào ngày 01/3/2020, anh bị kẻ trộm lấy cắp 01 tượng bằng sứ hình voi màu vàng; 01 tượng bằng sứ hình voi màu xanh; 01 chậu cây cần thăng hình trụ vuông màu vàng; 01 chậu cây kim quýt hình tròn; 02 cây cần thăng; 02 cây mai cH thủy; 01 cây sam núi; 02 cây kim quýt; 02 cây xương rồng, sau khi trình báo Cơ quan công an bắt được kẻ trộm và thu hồi tài sản giao trả lại cho anh. Hiện tại anh không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm như cáo trạng của viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, do đó cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lâm Văn B, Cao Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Lâm Văn B từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Bị cáo Cao Quốc T từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Do các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với Nguyễn Trung H không biết các loại cây kiểng là tài sản do Lâm Văn B, Cao Quốc T và Nguyễn Văn T phạm tội mà có, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của bị can Nguyễn Văn T hiện nay T đã bỏ trốn nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức có Quyết định tách vụ án số 01 ngày 25/6/2020 để tách hành vi phạm tội của bị can T để xử lý sau, đồng thời hiện Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức đã ra Quyết định truy nã đối với bị can Nguyễn Văn T, sau này bắt được T sẽ tiếp tục làm rõ, xử lý theo quy định là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại anh Phạm Thanh S đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên ghi nhận không xét đến.

Về vật chứng: 01 tượng bằng sứ hình voi màu vàng; 01 tượng bằng sứ hình voi màu xanh; 01 chậu cây cần thăng hình trụ vuông màu vàng; 01 chậu cây kim quýt hình tròn; 02 cây cần thăng; 02 cây mai chiếu thủy; 01 cây sam núi; 02 cây kim quýt; 02 cây xương rồng thuộc sở hữu của anh Phạm Thanh S, hiện Cơ quan điều tra Công an huyện đã trả lại cho anh S là phù hợp.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, các bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo là không oan sai, các bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt, có đơn xin vắng mặt, xét thấy bị hại đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Bản kết luận định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định xuất phát từ việc không tiền tiêu xài nên khoảng 02 giờ ngày 01/3/2020, Lâm Văn B, Cao Quốc T và Nguyễn Văn T cùng nhau đến nhà anh Phạm Thanh S địa chỉ số 12, đường N, khu phố A, thị trấn B, huyện B lén lút chiếm đoạt của anh S tài sản gồm: 01 tượng bằng sứ hình voi màu vàng trị giá 5.750.000đ; 01 tượng bằng sứ hình voi màu xanh trị giá 5.750.000đ; 01 chậu cây cần thăng hình trụ vuông màu vàng trị giá 675.000đ; 01 chậu cây kim quýt hình tròn trị giá 275.000đ; 02 cây cần thăng trị giá 940.000đ; 02 cây mai chiếu thủy trị giá 415.000đ; 01 cây sam núi trị giá 485.000đ; 02 cây kim quýt trị giá 390.000đ; 02 cây xương rồng trị giá 100.000đ. Tổng trị giá tài sản là 14.780.000đ. Do đó, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lâm Văn B, Cao Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại

khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên cáo trạng Viện kiểm sát huyện Bến Lức truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] Hành vi trái pháp luật của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa phương. Trong vụ án này các bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội nhưng không thể hiện rõ việc phân công nhiệm vụ, vai trò cụ thể từng người, không có sự cấu kết chặt chẽ trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Xét tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, do đó cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Trung H không biết các loại cây kiểng là tài sản do Lâm Văn B, Cao Quốc T và Nguyễn Văn T phạm tội mà có và qua biên bản xác minh ngày 20/5/2020 của Công an thị trấn Bến Lức hiện H không còn sinh sống tại địa phương, bỏ đi đâu không rõ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn T hiện nay T đã bỏ trốn nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức có Quyết định tách vụ án số 01 ngày 25/6/2020 để tách hành vi phạm tội của bị can T để xử lý sau, hiện Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức đã ra Quyết định truy nã đối với bị can Nguyễn Văn T nên khi bắt được sẽ tiếp tục làm rõ, xử lý theo quy định là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại anh Phạm Thanh S đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên ghi nhận không xét đến.

[9] Về vật chứng: 01 tượng bằng sứ hình voi màu vàng; 01 tượng bằng sứ hình voi màu xanh; 01 chậu cây cảnh thẳng hình trụ vuông màu vàng; 01 chậu cây kim quýt hình tròn; 02 cây cảnh thẳng; 02 cây mai chanh thuy; 01 cây sam núi; 02 cây kim quýt; 02 cây xương rồng thuộc sở hữu của anh Phạm Thanh S, hiện

Cơ quan điều tra Công an huyện đã trả lại cho anh S là phù hợp nên không xét đến.

[10] Về án phí: Bị cáo Lâm Văn B, Cao Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lâm Văn B, Cao Quốc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Lâm Văn B 09 (chín) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 01-3-2020.

Bị cáo Cao Quốc T 09 (chín) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 01-3-2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Lâm Văn B, Cao Quốc T trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 10-8-2020 để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Lâm Văn B, Cao Quốc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hùng Cường